TAND QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST – DS	*Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST- DS ngày 02 tháng 01 năm 2019 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ trụ sở: Số 25 phố T, phường P, quận H, Thành phố H

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chức vụ: Chủ tịch HDQT

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị T – Chuyên viên xử lý nợ, Ngân hàng TMCP Đ (theo văn bản ủy quyền số 15656/2018/UQ-SEABANK ngày 23/10/2018)

Bị đơn: Chị Đặng Thu N, sinh năm 1981 và anh Lê Hồng S, sinh năm 1979

Hiện trú tại: Số nhà 12 ngõ 337 ngách 53 đường C, tổ 37 phường D, quận C, thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Đặng Phú C, sinh năm 1950

2/ Bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1949

3/ Chị Đặng Thanh H, sinh năm 1978

4/ Cháu Bùi Huyền M, sinh năm 2002

Cùng trú tại: Phòng 504 nhà B8 Tập thể N, phường N quận C, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác nhận Ngân hàng TMCP Đ và chị Đặng Thu N, anh Lê Hồng S có ký kết các hợp đồng tín dụng sau: Hợp đồng tín dụng REF 1709100024/HĐTD ngày 03/4/2017; Hợp đồng tín dụng hạn mức số REF 1709100025/HĐTD ngày 03/4/2017; hợp đồng tín dụng thẻ ngày 21/6/2017 và hợp đồng tín dụng thẻ ngày 10/10/2017.

2. Để đảm bảo toàn bộ khoản vay trên của chị Đặng Thu N và anh Lê Hồng S, ông Đặng Phú C và bà Đỗ Thị Đ có ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1453.2017/HĐTC, quyển số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/04/2017 tại Văn phòng Công chứng N – Thành phố H. Tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sở hữu căn hộ chung cư số 504 diện tích 48,5m2 sàn, địa chỉ: nhà B8, tập thể N, phường N, quận C, thành phố H, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 294155, số vào sổ cấp GCN: CS-CG 02846 do Sở Tài nguyên và Môi Trường thành phố H cấp ngày 02/03/2017 cho ông Đặng Phú C, bà Đỗ Thị Đ.

3. Xác nhận tính đến ngày 10/01/2019, chị Đặng Thu N và anh Lê Hồng S còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền 987.721.981 đồng; trong đó: Nợ gốc là 914.338.074 đồng; lãi trong hạn là 38.719.840 đồng và nợ lãi quá hạn là 34.664.067 đồng

4. Các bên đương sự thống nhất phương án thanh toán như sau:

- Từ tháng 02 đến tháng 06 năm 2019, vào ngày 25 hàng tháng, chị Đặng Thu N và anh Lê Hồng S có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ mỗi tháng là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) kể từ ngày 25/02/2019.

- Chậm nhất là ngày 25/7/2019, chị Đặng Thu N và anh Lê Hồng S có trách nhiệm tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP Đ.

- Kể từ sau ngày 10/01/2019, chị Đặng Thu N và anh Lê Hồng S tiếp tục phải chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ theo các hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết.

Trường hợp chị Đặng Thu N và anh Lê Hồng S vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào, Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản là toàn bộ quyền sở hữu căn hộ chung cư số 504 diện tích 48,5m2 sàn, địa chỉ: nhà B8, tập thể N, phường N, quận C, thành phố H, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 294155, số vào sổ cấp GCN: CS-CG 02846 do Sở Tài nguyên và Môi Trường thành phố H cấp ngày 02/03/2017 cho ông Đặng Phú C, bà Đỗ Thị Đ.

Trường hợp sau khi kê biên, phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thu hồi nợ, chị Đặng Thu N và anh Lê Hồng S vẫn tiếp tục phải thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCP Đ.

5. Án phí hòa giải thành: Chị Đặng Thu N và anh Lê Hồng S chịu toàn bộ 20.816.000 đồng (Hai mươi triệu, tám trăm mười sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền 20.368.000 đồng (Hai mươi triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng) Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận C số biên lai 0006580 ngày 25 tháng 12 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSNDTPHN+ C;
- Chi cục THADSQ.C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn